**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 19**

**QUYỂN THỨ 474**

**HỘI THỨ HAI**

**Phẩm**

**THẬT TẾ**

**Thứ 78 - 2**

**Thiện Hiện phải biết: Như có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hóa làm bốn chúng là Bí-sô, Bí-sô-ni, tại gia nam, tại gia nữ. Giả sử hóa Phật hoặc trải qua một kiếp, hoặc một kiếp hơn, vì bốn chúng kia tuyên nói Chánh pháp. Nơi ý hiểu sao? Hóa chúng như thế, vả có năng được hoặc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc Độc giác Bồ-đề, hoặc được ký Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chăng?**

**Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng được. Vì cớ sao? Các hóa chúng này đều không thật sự, chẳng phải pháp không thật khá có được quả, khá được nhận ký.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các pháp cũng vậy, đều bản tánh không, trọn không thật sự. Với trong, những Bồ-tát Ma-ha-tát nào, vì những hữu tình nào thuyết, mà thuyết pháp nào khá khiến chứng được hoặc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, hoặc quả Bất hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc Độc giác Bồ-đề, hoặc được nhận ký Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát tuy vì hữu tình tuyên nói không pháp, mà các hữu tình thật bất khả đắc. Vì thương xót kia đọa pháp điên đảo nên cứu vớt khiến trụ pháp không điên đảo. Không điên đảo ấy là không phân biệt. Không phân biệt ấy, không điên đảo vậy. Nếu có phân biệt thời có điên đảo, kia đẳng lưu vậy.**

**Thiện Hiện phải biết: Điên đảo tức là pháp không điên đảo. Trong không điên đảo không ngã, không hữu tình, nói rộng cho đến không tri giả, không kiến giả. Cũng không sắc thọ tưởng hành thức. Cũng không nhãn xứ cho đến ý xứ. Cũng không sắc xứ cho đến pháp xứ. Cũng không nhãn giới cho đến ý giới. Cũng không sắc giới cho đến pháp giới. Cũng không nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Cũng không nhãn xúc cho đến ý xúc. Cũng không nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Cũng không địa giới cho đến thức giới. Cũng không nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Cũng không theo duyên sanh ra các pháp. Cũng không vô minh cho đến lão tử. Cũng không Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Cũng không nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng không chơn như cho đến bất tư nghì giới. Cũng không khổ tập diệt đạo thánh đế.**

**Cũng không bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Cũng không bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng không tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Cũng không không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Cũng không Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Cũng không Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Cũng không tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Cũng không năm nhãn, sáu thần thông.**

**Cũng không Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng không ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Cũng không pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng không nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Cũng không quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Cũng không tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Cũng không chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Không sở hữu đây tức bản tánh không. Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, an trụ trong đây thấy các hữu tình đọa tưởng điên đảo, phương tiện khéo léo khiến được giải thoát. Nghĩa là khiến giải thoát không ngã tưởng ngã, không hữu tình tưởng hữu tình, nói rộng cho đến không tri giả tưởng tri giả, không kiến giả tưởng kiến giả. Cũng khiến giải thoát không thường tưởng thường, không lạc tưởng lạc, không ngã tưởng ngã, chẳng tịnh tưởng tịnh.**

**Cũng khiến giải thoát không sắc thọ tưởng hành thức, tưởng sắc thọ tưởng hành thức. Cũng khiến giải thoát không nhãn xứ cho đến ý xứ, tưởng nhãn xứ cho đến ý xứ. Cũng khiến giải thoát không sắc xứ cho đến pháp xứ, tưởng sắc xứ cho đến pháp xứ. Cũng khiến giải thoát không nhãn giới cho đến ý giới, tưởng nhãn giới cho đến ý giới.**

**Cũng khiến giải thoát không sắc giới cho đến pháp giới, tưởng sắc giới cho đến pháp giới. Cũng khiến giải thoát không nhãn thức giới cho đến ý thức giới, tưởng nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Cũng khiến giải thoát không nhãn xúc cho đến ý xúc, tưởng nhãn xúc cho đến ý xúc. Cũng khiến giải thoát không nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, tưởng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Cũng khiến giải thoát không địa giới cho đến thức giới, tưởng địa giới cho đến thức giới. Cũng khiến giải thoát không nhân duyên cho đến tăng thượng duyên, tưởng nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Cũng khiến giải thoát không theo duyên sanh ra các pháp, tưởng theo duyên sanh ra các pháp. Cũng khiến giải thoát không vô minh cho đến lão tử, tưởng vô minh cho đến lão tử. Cũng khiến giải thoát không Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tưởng Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Cũng khiến giải thoát không nội không cho đến vô tánh tự tánh không, tưởng nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng khiến giải thoát không chơn như cho đến bất tư nghì giới, tưởng chơn như cho đến bất tư nghì giới. Cũng khiến giải thoát không khổ tập diệt đạo thánh đế, tưởng khổ tập diệt đạo thánh đế.**

**Cũng khiến giải thoát không bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, tưởng bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Cũng khiến giải thoát không bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định; tưởng bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng khiến giải thoát không tám giải thoát cho đến mười biến xứ, tưởng tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Cũng khiến giải thoát không không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn; tưởng không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Cũng khiến giải thoát không Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa, tưởng Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Cũng khiến giải thoát không Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, tưởng Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Cũng khiến giải thoát không tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn; tưởng tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Cũng khiến giải thoát không năm nhãn, sáu thần thông; tưởng năm nhãn, sáu thần thông. Cũng khiến giải thoát không Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, tưởng Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng khiến giải thoát không ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo; tưởng ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Cũng khiến giải thoát không pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; tưởng pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.**

**Cũng khiến giải thoát không nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; tưởng nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng khiến giải thoát không quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, tưởng quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Cũng khiến giải thoát không tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, tưởng tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Cũng khiến giải thoát không chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, tưởng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Cũng khiến giải thoát năm thủ uẩn thảy các pháp hữu lậu. Cũng khiến giải thoát bốn niệm trụ thảy các pháp vô lậu. Sở dĩ vì sao? Bốn niệm trụ thảy các pháp vô lậu chẳng phải như thắng nghĩa không sanh không diệt, không tướng không vi, không hý luận không phân biệt, vậy nên cũng phải giải thoát pháp kia. Chơn thắng nghĩa ấy tức bản tánh không. Bản tánh không đây tức là Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chư Phật đã chứng.**

**Thiện Hiện phải biết: Trong đây không ngã cho đến kiến giả khá được. Cũng không sắc cho đến thức khá được. Cũng không nhãn xứ cho đến ý xứ khá được. Cũng không sắc xứ cho đến pháp xứ khá được. Cũng không nhãn giới cho đến ý giới khá được. Cũng không sắc giới cho đến pháp giới khá được. Cũng không nhãn thức giới cho đến ý thức giới khá được. Cũng không nhãn xúc cho đến ý xúc khá được. Cũng không nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khá được.**

**Cũng không địa giới cho đến thức giới khá được. Cũng không nhân duyên cho đến tăng thượng duyên khá được. Cũng không theo duyên sanh ra các pháp khá được. Cũng không vô minh cho đến lão tử khá được. Cũng không Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa khá được. Cũng không nội không cho đến vô tánh tự tánh không khá được. Cũng không chơn như cho đến bất tư nghì giới khá được. Cũng không khổ tập diệt đạo thánh đế khá được.**

**Cũng không bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi khá được. Cũng không bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định khá được. Cũng không tám giải thoát cho đến mười biến xứ khá được. Cũng không không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khá được.**

**Cũng không Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa khá được. Cũng không Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa khá được. Cũng không tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn khá được. Cũng không năm nhãn, sáu thần thông khá được. Cũng không Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khá được. Cũng không ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo khá được. Cũng không pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả khá được.**

**Cũng không nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá được. Cũng không quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề khá được. Cũng không tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khá được. Cũng không chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khá được.**

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng vì đạo Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nên cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chỉ vì các pháp bản tánh không nên cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Bản tánh không đây ngằn mé trước sau giữa thường bản tánh không, chưa từng chẳng không.**

**Các Bồ-tát Ma-ha-tát trụ bản tánh không Ba-la-mật-đa, vì muốn độ thoát các loại hữu tình chấp tưởng hữu tình và tưởng pháp nên hành đạo tướng trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành đạo tướng trí tức được tất cả đạo, là đạo Thanh văn, hoặc đạo Độc giác, hoặc đạo Bồ-tát, hoặc đạo chư Phật.**

**Thiện Hiện phải biết: Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả đạo được viên mãn rồi, mới năng thành thục giáo hóa hữu tình, cũng năng nghiêm tịnh sở cầu cõi Phật, lưu lại các hạnh sống lâu, tới chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đã chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, năng khiến Phật nhãn thường không đoạn hoại.**

**Sao gọi Phật nhãn? Nghĩa là bản tánh không. Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại trụ mười phương cõi, vì các hữu tình tuyên nói Chánh pháp, không chẳng đều đem bản tánh không đây mà làm Phật nhãn.**

**Thiện Hiện phải biết: Quyết định không chư Phật lìa bản tánh không mà ra đời được. Chư Phật ra đời không chẳng đều thuyết nghĩa bản tánh không. Hữu tình được hóa cần nghe Phật thuyết lý bản tánh không mới vào Thánh, đắc quả Thánh đạo. Lìa bản tánh không không có phương tiện nào khác.**

**Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên chính an trụ lý bản tánh không, tu hành sáu thứ Ba-la-mật-đa và các hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu chính an trụ lý bản tánh không, tu hành sáu thứ Ba-la-mật-đa và các hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, trọn chẳng lui mất Nhất thiết trí trí, thường năng lợi vui tất cả hữu tình.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát rất là hiếm có. Tuy hành tất cả pháp đều bản tánh không, mà đối bản tánh không thường không mất hoại. Nghĩa là chẳng chấp sắc cho đến thức khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp nhãn xứ cho đến ý xứ khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp sắc xứ cho đến pháp xứ khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp nhãn giới cho đến ý giới khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp sắc giới cho đến pháp giới khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp nhãn thức giới cho đến ý thức giới khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp nhãn xúc cho đến ý xúc khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khác bản tánh không.**

**Cũng chẳng chấp địa giới cho đến thức giới khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp nhân duyên cho đến tăng thượng duyên khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp theo duyên sanh ra các pháp khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp vô minh cho đến lão tử khác bản tánh không.**

**Cũng chẳng chấp Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp nội không cho đến vô tánh tự tánh không khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp chơn như cho đến bất tư nghì giới khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp khổ tập diệt đạo thánh đế khác bản tánh không.**

**Cũng chẳng chấp bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp tám giải thoát cho đến mười biến xứ khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khác bản tánh không.**

**Cũng chẳng chấp Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp năm nhãn, sáu thần thông khác bản tánh không.**

**Cũng chẳng chấp Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả khác bản tánh không.**

**Cũng chẳng chấp nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khác bản tánh không. Cũng chẳng chấp chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khác bản tánh không.**

**Bạch Thế Tôn! Sắc tức là bản tánh không. Bản tánh không tức là sắc. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tức là bản tánh không. Bản tánh không tức là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như ngươi đã nói, các Bồ-tát Ma-ha-tát rất là hiếm có. Tuy hành tất cả pháp đều bản tánh không, mà đối bản tánh không thường không mất hoại.**

**Thiện Hiện phải biết: Sắc chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác sắc. Sắc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sắc. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tức là bản tánh không, bản tánh không tức là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện phải biết: Nếu sắc khác bản tánh không, bản tánh không khác sắc; sắc chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải sắc. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khác bản tánh không, bản tánh không khác chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng phải bản tánh không, bản tánh không chẳng phải chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề ấy, thời các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng nên quán tất cả pháp đều bản tánh không, cũng chẳng nên năng chứng được Nhất thiết trí trí. Vì sắc chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác sắc. Sắc tức là bản tánh không, bản tánh không tức là sắc. Như vậy cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng khác bản tánh không, bản tánh không chẳng khác chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tức là bản tánh không, bản tánh không tức là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nên các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, quán tất cả pháp đều bản tánh không mà năng chứng được Nhất thiết trí trí.**

**Sở dĩ vì sao? Vì lìa bản tánh không, không có một pháp là thật là thường, khá hoại khá đoạn. Trong bản tánh không cũng không một pháp là thật là thường, khá hoại khá đoạn. Chỉ các ngu phu mê lầm điên đảo khởi tưởng riêng khác, nghĩa là phân biệt sắc khác bản tánh không, hoặc phân biệt thọ tưởng hành thức khác bản tánh không. Như vậy cho đến hoặc phân biệt tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khác bản tánh không, hoặc phân biệt chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khác bản tánh không. Các ngu phu này phân biệt các pháp cùng bản tánh không có sai khác nên chẳng như thật biết sắc, chẳng như thật biết thọ tưởng hành thức.**

**Bởi chẳng biết nên bèn chấp trước sắc, chấp trước thọ tưởng hành thức. Do chấp trước nên bèn đối sắc chấp ngã ngã sở, đối thọ tưởng hành thức chấp ngã ngã sở. Bởi vọng chấp nên mắc vật nội ngoại chịu hậu thân sắc thọ tưởng hành thức. Do đây chẳng năng giải thoát các thú sanh lão bệnh tử ưu sầu khổ não, qua lại ba cõi lộn quanh vô cùng.**

**Bởi nhân duyên đây, các Bồ-tát Ma-ha-tát trụ bản tánh không Ba-la-mật-đa hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng chấp thọ sắc, cũng chẳng hoại sắc hoặc không bất không. Chẳng chấp thọ thọ tưởng hành thức, cũng chẳng hoại thọ tưởng hành thức hoặc không bất không. Như vậy cho đến chẳng chấp thọ tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng chẳng hoại tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát hoặc không hoặc bất không. Chẳng chấp thọ chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chẳng hoại chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề hoặc không bất không.**

**Sở dĩ vì sao? Sắc chẳng hoại không, không chẳng hoại sắc, rằng đây là sắc, đây là không. Thọ tưởng hành thức chẳng hoại không, không chẳng hoại thọ tưởng hành thức, rằng đây là thọ tưởng hành thức, đây là không. Như vậy cho đến tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng hoại không, không chẳng hoại tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, rằng đây là tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, đây là không. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng hoại không, không chẳng hoại chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, rằng đây là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đây là không.**

**Ví như hư không chẳng hoại hư không. Cõi nội hư không chẳng hoại cõi ngoại hư không. Cõi ngoại hư không chẳng hoại cõi nội hư không. Như vậy, Thiện Hiện! Sắc chẳng hoại không, không chẳng hoại sắc. Thọ tưởng hành thức chẳng hoại không, không chẳng hoại thọ tưởng hành thức. Sở dĩ vì sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể phân biệt rằng đây là không, đây là bất không. Như vậy cho đến tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng hoại không, không chẳng hoại tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng hoại không, không chẳng hoại chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Các pháp như thế đều vô tự tánh, chẳng thể phân biệt rằng đây là không, đây là bất không.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều bản tánh không, trọn không sai khác, các Bồ-tát Ma-ha-tát vì trụ chỗ nào phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề? Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề không hai hành tướng. Chẳng hai hành tướng năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề? Cúi xin Thế Tôn thương xót vì thuyết.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như ngươi đã nói. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề không hai hành tướng. Chẳng hai hành tướng năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Không hai Bồ-đề, cũng không phân biệt. Nếu kẻ đối Bồ-đề hành nơi hai tướng có phân biệt, tất chẳng năng chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng đối Bồ-đề hành nơi hai tướng, cũng chẳng phân biệt, đều vô sở trụ, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp chẳng hành hai tướng, cũng chẳng phân biệt, đều vô sở hành, thời năng chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng hành hai tướng mà năng chứng được. Các Bồ-tát Ma-ha-tát có bao Bồ-đề đều vô sở hành. Nghĩa là chẳng hành nơi sắc, cũng chẳng hành nơi thọ tưởng hành thức. Như vậy cho đến chẳng hành nơi tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng chẳng hành nơi chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Các Bồ-tát Ma-ha-tát có bao Bồ-đề chẳng duyên danh thanh chấp ngã ngã sở. Nghĩa là chẳng khởi nghĩ này: Ta hành nơi sắc, ta hành nơi thọ tưởng hành thức. Như vậy cho đến chẳng khởi nghĩ này: Ta hành nơi tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, ta hành nơi chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát có bao Bồ-đề chẳng lấy nên hành, chẳng bỏ nên hành.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát có bao Bồ-đề chẳng lấy nên hành, chẳng bỏ nên hành, các Bồ-tát Ma-ha-tát có bao Bồ-đề phải hành chỗ nào?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Hóa thân Như Lai có bao Bồ-đề phải hành chỗ nào? Vì lấy nên hành, vì bỏ nên hành?**

**Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng hành. Hóa thân Như Lai thật vô sở hữu, làm sao nói được có bao Bồ-đề, có chỗ sở hành hoặc lấy hoặc bỏ.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Các A-la-hán Bồ-đề trong mộng phải hành chỗ nào? Vì lấy nên hành, vì bỏ nên hành?**

**Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng hành. Các A-la-hán dứt hết các lậu, hôn trầm ngủ nghỉ che buộc đều dứt, rốt ráo không mộng, làm sao mà có Bồ-đề trong mộng, có chỗ sở hành hoặc lấy hoặc bỏ.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như ngươi đã nói. Các A-la-hán rốt ráo không mộng, hôn trầm ngủ nghỉ phân biệt hết vậy. Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu có bao Bồ-đề cũng lại như thế. Chẳng lấy nên hành, chẳng bỏ nên hành đều không chỗ hành, vì đạt tất cả pháp bản tánh không vậy.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu có bao Bồ-đề chẳng lấy nên hành, chẳng bỏ nên hành đều không chỗ hành. Nghĩa là chẳng hành nơi sắc, cũng chẳng hành nơi thọ tưởng hành thức. Như vậy cho đến chẳng hành nơi tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, cũng chẳng hành nơi chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề ấy, đâu chẳng Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn nhiêu ích các hữu tình, nên chẳng hành Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chẳng hành chơn như cho đến bất tư nghì giới. Chẳng hành khổ tập diệt đạo thánh đế. Chẳng hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chẳng hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Chẳng hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Chẳng hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Chẳng hành tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Chẳng hành năm nhãn, sáu thần thông. Chẳng hành Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng hành ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Chẳng hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Chẳng hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng trụ Bồ-tát thần thông thù thắng, thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, mà được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát có bao Bồ-đề, dù không chỗ hành, mà các Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn nhiêu ích các hữu tình nên cần hành Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến cần hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cần trụ Bồ-tát thần thông thù thắng, thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, mới được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát có bao Bồ-đề, nếu không chỗ hành hầu không Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn nhiêu ích các hữu tình, nên chẳng trụ Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa lâu tu khiến mãn. Như vậy cho đến chẳng trụ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí lâu tu khiến mãn. Chẳng trụ Bồ-tát thần thông thù thắng, thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, lâu tu khiến mãn mà được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát có bao Bồ-đề, dù không chỗ hành, mà các Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn nhiêu ích các hữu tình, nên cần trụ Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa lâu tu khiến mãn. Như vậy cho đến cần trụ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí lâu tu khiến mãn. Cần trụ Bồ-tát thần thông thù thắng, thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật lâu tu khiến mãn, mới được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu các thiện căn chưa trọn viên mãn, quyết chẳng năng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên trụ sắc bản tánh không, nên trụ thọ tưởng hành thức bản tánh không. Như vậy cho đến nên trụ tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát bản tánh không, nên trụ chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề bản tánh không, nên trụ tất cả pháp bản tánh không, nên trụ tất cả hữu tình bản tánh không, tu hành Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa khiến được viên mãn. Như vậy cho đến tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khiến được viên mãn. Tu hành Bồ-tát thần thông thù thắng, thành thục hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật khiến viên mãn rồi, bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện phải biết: Tất cả pháp này lý bản tánh không và các hữu tình lý bản tánh không rất cực vắng lặng, không có chút pháp năng tăng năng giảm, năng sanh năng diệt, năng đoạn năng thường, năng nhiễm năng tịnh, năng đắc quả năng hiện quán.**

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát nương thế tục nên nói tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết rõ bản tánh không rồi, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng nương thắng nghĩa. Sở dĩ vì sao? Trong chơn thắng nghĩa không sắc khá được, cũng không thọ tưởng hành thức khá được. Như vậy cho đến không tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khá được, cũng không chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khá được. Không kẻ hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khá được, cũng không kẻ hành chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khá được.**

**Thiện Hiện! Các pháp như thế đều nương ngôn thuyết thế tục thi thiết, chẳng nương thắng nghĩa.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, từ sơ phát tâm tuy rất mạnh bén, vì các hữu tình hành hạnh Bồ-đề mà đối tâm đây đều vô sở đắc, đối các hữu tình cũng vô sở đắc, đối đại Bồ-đề cũng vô sở đắc, đối Phật Bồ-tát cũng vô sở đắc. Vì tất cả pháp, tất cả hữu tình bất khả đắc vậy.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều vô sở hữu, trọn bất khả đắc, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao hành hạnh Bồ-đề? Làm sao năng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề? Ai hành hạnh Bồ-đề? Ai lại năng chứng được?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Ngươi ở thời trước nương cõi ngăn dứt, dứt các phiền não, được vô lậu căn, trụ định vô gián, được quả Dự lưu, kế quả Nhất lai, kế nữa quả Bất hoàn, sau quả A-la-hán. Ngươi ở thời kia, vả thấy hữu tình hoặc tâm hoặc đạo, hoặc các đạo quả có khá được chăng?**

**Thiện Hiện đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng được.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu ngươi thời kia nương cõi ngăn dứt, dứt các phiền não, được vô lậu căn, đối hữu tình tâm đạo và đạo quả đều vô sở đắc, làm sao nói được quả A-la-hán ?**

**Thiện Hiện đáp rằng: Nương thuyết thế tục, chẳng nương thắng nghĩa.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như ngươi đã nói. Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như thế, nương thuyết thế tục, hành đạo Bồ-đề và được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng nương thắng nghĩa.**

**Thiện Hiện phải biết: Nương thế tục nên giả nói có sắc thọ tưởng hành thức. Như vậy cho đến nương thế tục nên giả nói có tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nương thế tục nên giả nói hữu tình, Bồ-tát, chư Phật, chẳng nương thắng nghĩa.**

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng thấy có pháp năng đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có tăng có giảm, có ích có tổn. Vì tất cả pháp bản tánh không vậy.**

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp quán bản tánh không hãy bất khả đắc, huống sơ phát tâm mà có khả đắc? Tối sơ phát tâm hãy bất khả đắc, huống tu Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà có khả đắc. Huống trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không mà có khả đắc. Huống trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới mà có khả đắc. Huống trụ khổ tập diệt đạo thánh đế mà có khả đắc. Huống tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi mà có khả đắc. Huống tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định mà có khả đắc. Huống tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ mà có khả đắc. Huống tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn mà có khả đắc. Huống tu Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa mà có khả đắc. Huống tu tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn mà có khả đắc. Huống tu năm nhãn, sáu thần thông mà có khả đắc. Huống tu Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng mà có khả đắc. Huống tu ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo mà có khả đắc. Huống tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả mà có khả đắc. Huống tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà có khả đắc. Huống tu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát mà có khả đắc. Huống tu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có khả đắc?**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối sở tu trụ tất cả Phật pháp nếu có sở đắc, không có lẽ ấy.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, phương tiện tu hành hạnh đại Bồ-đề, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, lợi vui hữu tình thường không gián đoạn.**

**HỘI THỨ HAI**

**Phẩm**

**VÔ KHUYẾT**

**Thứ 79 - 1**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tuy siêng tinh tiến tu hành Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. An trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. An trụ khổ tập diệt đạo thánh đế. Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Tu hành tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Tu hành năm nhãn, sáu thần thông. Tu hành Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Tu hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Tu hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Tu hành chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu đạo Bồ-đề tu chưa viên mãn, chẳng năng chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát làm thế nào tu đạo Bồ-đề khiến được viên mãn, năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu phương tiện khéo léo đầy đủ thù thắng. Do sức phương tiện khéo léo đây, nên khi tu hành Bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng đắc bố thí, chẳng đắc kẻ thí, chẳng đắc kẻ thọ, cũng chẳng xa lìa các pháp như thế mà hành Bố thí Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi thí như thế năng soi sáng đủ ba đạo Bồ-đề, tu đạo Bồ-đề mau được thành tựu.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu phương tiện khéo léo tu đạo Bồ-đề khiến được viên mãn, năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu phương tiện khéo léo đầy đủ thù thắng. Do sức phương tiện khéo léo đây nên tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nói rộng cho đến tu hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chứng Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, tùy kia sở ưng đều nên nói rộng.**

**Bấy giờ, cụ thọ Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chính siêng mạnh mẽ tu đạo Bồ-đề?**

**Phật bảo: Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu phương tiện khéo léo, chẳng hòa hợp sắc thọ tưởng hành thức, chẳng lìa tan sắc thọ tưởng hành thức. Chẳng hòa hợp nhãn xứ cho đến ý xứ, chẳng lìa tan nhãn xứ cho đến ý xứ. Chẳng hòa hợp sắc xứ cho đến pháp xứ, chẳng lìa tan sắc xứ cho đến pháp xứ. Chẳng hòa hợp nhãn giới cho đến ý giới, chẳng lìa tan nhãn giới cho đến ý giới.**

**Chẳng hòa hợp sắc giới cho đến pháp giới, chẳng lìa tan sắc giới cho đến pháp giới. Chẳng hòa hợp nhãn thức giới cho đến ý thức giới, chẳng lìa tan nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Chẳng hòa hợp nhãn xúc cho đến ý xúc, chẳng lìa tan nhãn xúc cho đến ý xúc. Chẳng hòa hợp nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, chẳng lìa tan nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Chẳng hòa hợp địa giới cho đến thức giới, chẳng lìa tan địa giới cho đến thức giới. Chẳng hòa hợp nhân duyên cho đến tăng thượng duyên, chẳng lìa tan nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Chẳng hòa hợp theo duyên sanh ra các pháp, chẳng lìa tan theo duyên sanh ra các pháp. Chẳng hòa hợp vô minh cho đến lão tử, chẳng lìa tan vô minh cho đến lão tử. Sở dĩ vì sao? Các pháp như thế đều không tự tánh khá hợp lìa vậy.**

**Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu phương tiện khéo léo, chẳng hòa hợp Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng lìa tan Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hòa hợp nội không cho đến vô tánh tự tánh không, chẳng lìa tan nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Chẳng hòa hợp chơn như cho đến bất tư nghì giới, chẳng lìa tan chơn như cho đến bất tư nghì giới. Chẳng hòa hợp khổ tập diệt đạo thánh đế, chẳng lìa tan khổ tập diệt đạo thánh đế.**

**Chẳng hòa hợp bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, chẳng lìa tan bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chẳng hòa hợp bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định; chẳng lìa tan bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng hòa hợp tám giải thoát cho đến mười biến xứ, chẳng lìa tan tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Chẳng hòa hợp không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn; chẳng lìa tan không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Chẳng hòa hợp Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa, chẳng lìa tan Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Chẳng hòa hợp Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, chẳng lìa tan Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Chẳng hòa hợp tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn; chẳng lìa tan tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Chẳng hòa hợp năm nhãn, sáu thần thông; chẳng lìa tan năm nhãn, sáu thần thông. Chẳng hòa hợp Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, chẳng lìa tan Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng hòa hợp ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo; chẳng lìa tan ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Chẳng hòa hợp pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; chẳng lìa tan pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.**

**Chẳng hòa hợp nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; chẳng lìa tan nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng hòa hợp quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, chẳng lìa tan quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Chẳng hòa hợp tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chẳng lìa tan tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chẳng hòa hợp chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lìa tan chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao? Các pháp như thế đều không tự tánh khá hợp lìa vậy.**

**Như vậy, Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chính siêng mạnh mẽ tu đạo Bồ-đề.**

**Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều không tự tánh khá hợp lìa ấy, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa với trong tu học?**

**Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quyết chẳng năng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Phật bảo: Xá-lợi-tử! Như vậy, như vậy. Như ngươi đã nói. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, quyết chẳng năng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cần học Bát-nhã Ba-la-mật-đa mới năng chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cần có phương tiện khéo léo mới năng chứng được, chẳng phải không phương tiện khéo léo mà năng chứng được.**

**Xá-lợi-tử! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu thấy có pháp tự tánh khá được thời nên khá lấy. Chẳng thấy có pháp tự tánh khá được sẽ lấy cái gì? Chỗ gọi chẳng lấy đây là Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho đến Bố thí Ba-la-mật-đa.**

**Đây là sắc cho đến thức. Đây là nhãn xứ cho đến ý xứ. Đây là sắc xứ cho đến pháp xứ. Đây là nhãn giới cho đến ý giới. Đây là sắc giới cho đến pháp giới. Đây là nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Đây là nhãn xúc cho đến ý xúc. Đây là nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Đây là địa giới cho đến thức giới. Đây là nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Đây là theo duyên sanh ra các pháp. Đây là vô minh cho đến lão tử. Đây là nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Đây là chơn như cho đến bất tư nghì giới. Đây là khổ tập diệt đạo thánh đế. Đây là bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Đây là bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Đây là tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Đây là không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Đây là Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Đây là Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Đây là tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Đây là năm nhãn, sáu thần thông. Đây là Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Đây là ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Đây là pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Đây là nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Đây là quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Đây là tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Đây là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đây là dị sanh. Đây là Thanh văn. Đây là Độc giác. Đây là Bồ-tát. Đây là Như Lai.**

**--- o0o ---**